

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án “Phát triển du lịch tỉnh Bình Dương đến năm 2025,
định hướng đến năm 2030”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương đến năm 2020, bổ sung Quy hoạch đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Đông Nam Bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 153/TTr-SVHTTDL ngày 24/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Phát triển du lịch tỉnh Bình Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (Đề án kèm theo), với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế có vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, góp phần vào quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, thúc đẩy một số ngành, lĩnh vực có liên quan cùng phát triển, đảm bảo an ninh, quốc phòng; đồng thời là một công cụ nâng cao chất lượng đời sống, đáp ứng nhu cầu nghỉ ngơi, hưởng thụ tinh thần của nhân dân địa phương.

- Từng bước xây dựng phát triển thương hiệu Du lịch Bình Dương.

- Tiếp tục khai thác tiềm năng du lịch, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển du lịch, tập trung xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho ngành du lịch, nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm, xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng để thu hút khách du lịch đến tham quan, nghỉ dưỡng; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho cộng đồng dân cư, đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ công chức quản lý nhà nước và người làm kinh doanh du lịch, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân địa phương; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021-2025: Phấn đấu đến năm 2025 ngành du lịch đạt được một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Lượng khách du lịch: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt 15%. Đến năm 2025, tổng lượng khách du lịch đạt 5.250.000 lượt khách, trong đó: khách quốc tế: 320.000 lượt, khách nội địa 4.930.000 lượt.

- Doanh thu du lịch: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021 – 2025 đạt 20%. Đến năm 2025, doanh thu du lịch đạt 2.090 tỷ đồng.

- Lao động ngành du lịch: Đến năm 2025 thu hút 7.500 lao động. Trong đó, 60% lao động đã qua đào tạo.

- Tổng số khách sạn được xếp hạng sao 50 cơ sở với tổng số phòng lưu trú 7.500 phòng.

- Về công nhận các điểm, khu du lịch: Phấn đấu đến năm 2025 công nhận 01 khu du lịch, 02 điểm du lịch.

b) Giai đoạn từ năm 2026 – 2030: Phấn đấu đến năm 2030 ngành du lịch đạt được một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Lượng khách du lịch: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2026 – 2030 đạt 7%. Đến năm 2030, tổng lượng khách du lịch đạt 8.100.000 lượt khách, trong đó: khách quốc tế đạt 480.000 lượt, khách nội địa: 7.620.000 lượt.

- Doanh thu du lịch: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2026 – 2030 đạt 12%. Đến năm 2030, doanh thu du lịch đạt 3.700 tỷ đồng.

- Lao động ngành du lịch: Đến năm 2030 thu hút 8.500 lao động. Trong đó, 70% lao động đã qua đào tạo.

- Tổng số khách sạn được xếp hạng sao 60 cơ sở với tổng số phòng lưu trú 8.000 phòng.

- Về công nhận các điểm, khu du lịch: Phấn đấu đến năm 2030 công nhận 01 khu du lịch, 05 điểm du lịch.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Đổi mới nhận thức và tư duy về phát triển du lịch

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, từ các doanh nghiệp du lịch đến cộng đồng dân cư về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của ngành du lịch đối với sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội của tỉnh. Xác định du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hoá cao, có tính nhân văn sâu sắc, tạo việc làm, đóng góp vào hội nhập kinh tế, góp phần tạo động lực cho các ngành khác phát triển, mang lại hiệu quả kinh tế, văn hóa - xã hội, môi trường, chính trị, đối ngoại và an ninh quốc phòng.

- Nâng cao ý thức của người dân, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp trong ứng xử văn minh, thân thiện với khách du lịch, bảo vệ môi trường du lịch, đảm bảo chất lượng dịch vụ du lịch và thực hiện xây dựng thương hiệu Du lịch Bình Dương.

- Đổi mới tư duy, phát triển du lịch theo quy luật kinh tế thị trường, bảo đảm nhất quán từ quan điểm, mục tiêu, đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh trong thời gian tới.

b) Xây dựng cơ chế chính sách

Tham mưu thành lập Quỹ hỗ trợ về xúc tiến quảng bá du lịch, xây dựng và ban hành quy chế thành lập và sử dụng Quỹ hỗ trợ về xúc tiến quảng bá du lịch; chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch mới; phát triển nguồn nhân lực du lịch.

c) Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch.

- Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, chú trọng hạ tầng giao thông thủy nội địa để phục vụ phát triển du lịch ven sông Sài Gòn và sông Đồng Nai.

- Tăng cường số lượng phòng lưu trú đạt tiêu chuẩn xếp hạng sao nhằm góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ của hệ thống lưu trú; khuyến khích các cơ sở kinh doanh lưu trú cải tạo, nâng cấp hệ thống chất lượng dịch vụ để phục vụ khách du lịch. Phát triển hệ thống khách sạn cao cấp phục vụ khách du lịch chi tiêu cao cũng như nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú của Bình Dương.

d) Về định hướng thị trường khách du lịch

Giai đoạn 2021 – 2025: Dân cư nội tỉnh, người lao động làm việc trong các khu công nghiệp của tỉnh, du khách đến từ TP. Hồ Chí Minh, các tỉnh trong vùng Đông Nam Bộ, vùng Tây Nam Bộ, những chuyên gia, nhà đầu tư đang sinh sống và làm việc tại Bình Dương và vùng Đông Nam Bộ.

Giai đoạn 2026 – 2030: Tập trung vào phân khúc thị trường khách có mức thu nhập cao của các tỉnh trong vùng Đông Nam Bộ, vùng Tây Nam Bộ, mở rộng thị trường khách quốc tế có mức chi tiêu cao như Châu Âu, Châu Úc, là những chuyên gia, nhà đầu tư đang sinh sống và làm việc tại Bình Dương, các tỉnh thành khác.

e) Phát triển sản phẩm du lịch

- Giai đoạn 2021 – 2025: Tập trung xây dựng, khai thác, phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh (tham quan làng nghề truyền thống), nhóm sản phẩm du lịch chính (du lịch sinh thái, vui chơi giải trí, tham quan tìm hiểu các di tích, khu công nghiệp, nhà máy sản xuất, quy trình sản xuất, tìm kiếm cơ hội đầu tư). Đồng thời, củng cố duy trì các sản phẩm, dịch vụ hiện có, từng bước xây dựng cơ sở vật chất, các điều kiện để phát triển nhóm sản phẩm du lịch bổ trợ. Theo đó:

+ *Phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh bao gồm:* Sản phẩm du lịch tham quan làng nghề truyền thống gắn với làng Sơn mài Tương Bình Hiệp, làng gốm Tân Phước Khánh, làng heo đất Thuận An và Bảo tàng gốm sứ Minh Long.

+ *Phát triển nhóm sản phẩm du lịch chính bao gồm:* Tập trung phát triển du lịch tham quan, nghiên cứu tìm hiểu về các giống tre tại Làng tre Phú An. Nghiên cứu Dược học gắn với Bảo tàng Dược cổ truyền Việt Nam (Fito Museum); Sản phẩm du lịch vui chơi giải trí gắn với Khu du lịch văn hóa thể thao Đại Nam. Du lịch sinh thái ven sông Sài Gòn gắn với các sản phẩm du lịch vườn Lái Thiêu, Tân An, Phú An, Thanh Tuyền; ven sông Đồng Nai gắn với các sản phẩm du lịch sinh thái cù lao Thạnh Hội, Bạch Đằng, các bãi cắm trại khu vực Hồ Dầu Tiếng và các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thuộc địa bàn thị xã Tân Uyên, huyện Bắc Tân Uyên, Phú Giáo; du lịch tham quan tìm hiểu các di tích... gắn với di tích Nhà tù Phú Lợi, nhà cổ Trần Văn Hồ, chùa Hội Khánh, địa đạo Tây Nam Bến Cát, Sở chỉ huy tiền phương chiến dịch Hồ Chí Minh...; du lịch tham quan tìm hiểu khu công nghiệp, nhà máy sản xuất, quy trình sản xuất tìm kiếm cơ hội đầu tư.

- Tiếp tục hỗ trợ củng cố duy trì các sản phẩm, dịch vụ hiện có như: Vui chơi giải trí; du lịch thể thao golf; du lịch nghỉ dưỡng; tham quan các Bảo tàng, di tích; du lịch dã ngoại, giáo dục cộng đồng, nghiên cứu khoa học; du lịch tâm linh...

- Giai đoạn 2026 – 2030: Hoàn thiện, nâng cao giá trị gia tăng nhóm sản phẩm du lịch đặc trưng, nhóm sản phẩm du lịch chính. Phát triển nhóm sản phẩm du lịch bổ trợ, theo đó: Đánh giá lại mức độ phục vụ và sức hấp dẫn các nhóm sản phẩm hiện có đồng thời khai thác các Trung tâm Thương mại, Hội nghị quốc tế, Triển lãm quốc tế, hệ thống các siêu thị, các làng nghề, các giá trị ẩm thực đặc trưng, phong trào thể dục thể thao của tỉnh, việc đăng cai tổ chức các giải thể thao cấp quốc tế, khu vực, quốc gia... để hình thành các sản phẩm du lịch bổ trợ như mua sắm, du lịch ẩm thực, du lịch kết hợp với việc xem các giải thể thao.

f) Về tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch

Tập trung xúc tiến, tuyên truyền quảng bá vào các phân khúc thị trường mục tiêu của tỉnh dưới nhiều hình thức như:

- Tuyên truyền, quảng bá về du lịch Bình Dương trên các phương tiện thông tin đại chúng: Đài Phát thanh và Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Dương...

- Phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp để cung cấp thông tin cần thiết về du lịch của tỉnh cho các chuyên gia và người lao động trong khu công nghiệp, các cơ sở lưu trú để cung cấp thông tin cho khách lưu trú, các cơ sở đào tạo để cung cấp thông tin về loại hình du lịch tham quan tìm hiểu về hệ thống các di tích để thu hút khách là đối tượng học sinh, sinh viên.

- Xây dựng chương trình truyền thông, phổ biến văn hóa ứng xử của cộng đồng dân cư đối với khách du lịch và môi trường, tài nguyên du lịch. Thông qua các chương trình này nhằm thông tin tới người dân những lợi ích trước mắt, lâu dài của hoạt động du lịch, tăng cường ý thức bảo vệ môi trường, tài nguyên du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về xúc tiến du lịch nhằm tăng cường tính liên kết giữa các ngành, vùng, địa phương, giữa khối nhà nước và tư nhân trong phát triển du lịch của tỉnh.

- Tổ chức và tham gia các hội chợ du lịch trong và ngoài nước, chủ động tổ chức và tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế về xúc tiến đầu tư, phát triển du lịch vùng (trong nước hoặc nước ngoài); tham gia hội thảo, hội nghị, triển lãm quốc tế về xúc tiến du lịch; tranh thủ những diễn đàn du lịch, kinh tế quốc tế để giới thiệu nhằm tăng cường hoạt động tuyên truyền, quảng bá cho du lịch của tỉnh.

- Xây dựng thương hiệu du lịch, hệ thống nhận diện thương hiệu của tỉnh Bình Dương gắn với khẩu hiệu “Trải nghiệm và cảm nhận”.

- Nghiên cứu xây dựng kế hoạch, chương trình chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, phát triển du lịch thông minh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dịch vụ đặt tour, đặt phòng lưu trú, thanh toán, thực hiện công tác tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch...

g) Về liên kết vùng phát triển du lịch

- Liên kết đào tạo nguồn nhân lực; liên kết phát triển tour, tuyến du lịch và liên kết tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch.

- Thu hút các dự án đầu tư, khu vui chơi giải trí tổng hợp tại các khu vực có tiềm năng khác như Núi Cậu – hồ Dầu Tiếng (huyện Dầu Tiếng), cù lao Bạch Đằng, cù lao Rùa (thị xã Tân Uyên).

- Phát triển loại hình ẩm thực truyền thống gắn với các sản vật của địa phương.

4. Kinh phí thực hiện Đề án

- Từ nguồn ngân sách nhà nước được phân bổ hàng năm theo dự toán của các sở, ban, ngành và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Từ nguồn xã hội hóa trong việc đầu tư phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật và sản phẩm dịch vụ du lịch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai có hiệu quả Đề án; xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Đề án theo từng giai đoạn, trong đó xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại Đề án. Định kỳ hàng năm, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Đề án báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép vào chương trình công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị các nhiệm vụ đã được phân công trong đề án để triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12), báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- LĐVP, Tùng, TH, HCTC;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lộc Hà